

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh tại Thông báo số 736/TB-PTPLHCM ngày 02/4/2015, công văn của Công ty xác nhận công dụng, bản chất màu sử dụng trong sản xuất sơn và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

- | |
|---|
| 1. Tên hàng theo khai báo: Mục 2: NLSX Sơn Supglitter GC001 1/128 (chất tạo ánh kim cho sơn, dạng bột). |
| 2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty 4 Oranges Co.,Ltd; Địa chỉ: Lô C02-1, KCN Đức Hòa, Ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An; Mã số thuế: 1100589373. |
| 3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10015866340/A12 ngày 07/10/2014 tại Chi cục Hải quan Đức Hòa - Cục Hải quan Long An. |
| 4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Poly(etylen terephtalat) đã được phủ nhôm, dạng vảy kích thước từ 0,3-0,5mm (plastic glitter), hàm lượng tro 0,2% (Glitters Pigment - sử dụng như chất màu tạo ánh kim lấp lánh cho sơn). |
| 5. Kết quả phân loại: |
| Tên thương mại: Supglitter GC001 1/128 |
| Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Poly(etylen terephtalat) đã được phủ nhôm, dạng vảy kích thước từ 0,3-0,5mm (plastic glitter), hàm lượng tro 0,2% (Glitters Pigment - sử dụng như chất màu tạo ánh kim lấp lánh cho sơn). |

Ký, mã hiệu, chủng loại: GC001 1/128.

Nhà sản xuất: Không có thông tin.

thuộc nhóm **32.06** "Chất màu khác; các chế phẩm như đã ghi trong Chú giải 3 của Chương này, trừ các loại thuộc nhóm 32.03, 32.04 hoặc 32.05; các sản phẩm vô cơ được dùng như chất phát quang, đã hoặc chưa xác định về mặt hóa học", phân nhóm " - Chất màu khác và các chế phẩm khác", phân nhóm **3206.49** " - - Loại khác", mã số **3206.49.10** " - - - Các chế phẩm" tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./. *me*

Nơi nhận: *me*

- Tổng cục trưởng (để b/c);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để t/hiện);
- Chi cục Hải quan Đức Hòa - Cục HQ Long An;
- Trung tâm PTPL HHXNK và các chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK - PL - L.Anh (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



me
Nguyễn Dương Thái